

Bản án số: 27/2018/HSPT

Ngày: 29/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và Trần Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSPT ngày 07 tháng 2 năm 2018 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T U đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2017/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị T U**, sinh năm 1973; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 17, khu phố 1, đường NTT, phường 8, thành phố T, tỉnh Phú Yên; chỗ ở: Thôn L, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Công B, sinh năm 1933 và bà Trần Thị T, sinh năm 1944; có chồng Trần Kim Q, sinh năm 1970 (chết) và 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 19/4/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 02 năm 2017, Trần Quang Q, sinh ngày 06/3/2002 có quen biết với người thanh niên tên thường gọi là Cu (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ). Cu rủ Q vào xã Tu Bông, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa mua Càn sa đem về thành phố T, tỉnh Phú Yên bán lại cho người khác để kiếm tiền lời. Thấy việc mua bán Càn sa có lời, nên Q nói lại cho mẹ ruột là Nguyễn Thị T U biết. Sau đó, từ tháng 02/2017 đến tháng 4/2017, Uyên đã 05 lần vào xã Tu Bông, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa mua Càn sa. Sau khi đem về thành phố T, tỉnh Phú Yên thì U cùng

Q phân ra thành nhiều gói nhỏ bán lại cho người khác với giá từ 30.000đ đến 50.000đ/gói.

Khoảng 11 giờ ngày 19/4/2017, tại nhà trọ của Uyên, ở: Thôn L, xã B, thành phố T. Quân trực tiếp lấy trong cốp xe mô tô biển số 78C1 – 331.32 một gói ni lông bên trong chứa cành, lá, hạt cây Cần sa bán cho Nguyễn Thái T lấy 40.000đ thì bị bắt quả tang. Kiểm tra bên trong xe mô tô phát hiện, thu giữ 01 bao ni lông màu đỏ, đựng 90 gói ni lông màu trắng, bên trong chứa cành, lá, hạt cây Cần sa. Kiểm tra chỗ ở, phát hiện trong máy giặt của gia đình U có 11 gói ni lông màu trắng, hàn kín, bên trong chứa cành, lá, hạt cây Cần sa.

Tại bản kết luận giám định số 134/GĐ-PC54 ngày 20/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Cành, lá, hạt thực vật khô màu xanh trong 102 bì ni lông trong suốt có tổng trọng lượng 98,998 gam là: Cần sa.

Quá trình điều tra, xác định U và Q đã nhiều lần bán Cần sa cho các đối tượng Nguyễn Thái T, Trần Văn H, Phạm Ngọc T, Hà Thái Th, Lê Công H, Nguyễn Thành Qu, Đặng Bá K, Hàn Anh T, Lương Thế C, Nguyễn Tấn H, Lê Anh K, Đặng Trần Hoàng V, Trần Quốc D để sử dụng. Trong đó Nguyễn Thái T, Trần Văn H, Phạm Ngọc T góp tiền mua chung khoảng 05 lần, Đặng Bá K, Hàn Anh T, Lương Thế C, Nguyễn Tấn H góp tiền mua chung khoảng 30 lần; Lê Anh Kh, Đặng Trần Hoàng V, Trần Quốc D góp tiền mua chung khoảng 18 lần. Tất cả các lần mua bán Cần sa trên đều diễn ra tại phòng trọ của U, mỗi lần các đối tượng mua 01 gói Cần sa với giá tiền từ 30.000đ đến 50.000đ/gói.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2017/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Nguyễn Thị T U phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 194, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; phạt: Nguyễn Thị T U - 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2017;

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/01/2018, bị cáo Nguyễn Thị T U có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị T U vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị T U – Sửa bản án sơ thẩm; phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T U 08 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị T U tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 02 đến ngày 19/4/2017, Nguyễn Thị T U đã 05 lần vào xã Tu Bông, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa mua Cần sa đem về thành phố T, tỉnh Phú Yên; phân lẻ bán nhiều lần cho Nguyễn Thái T, Trần Văn H, Phạm Ngọc T, Hà Thái Th, Lê Công H, Nguyễn Thành Q, Đặng Bá K, Hàn Anh T, Lương Thế C, Nguyễn Tấn H, Lê Anh Kh, Đặng Trần Hoàng V, Trần Quốc D để kiếm tiền lời. Quá trình mua bán, Nguyễn Thị T U sử dụng con là Trần Quang Q , sinh ngày 06/3/2002, khi Q chưa đủ 16 tuổi vào việc phân lẻ Cần sa và trực tiếp bán cho người nghiện sử dụng, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thị T U về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, e khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an - an toàn xã hội ở địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy sẽ bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì lợi nhuận bất chính mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, luân thường đạo lý, sử dụng trẻ em chính là con của bị cáo để nhiều lần mua, bán trái phép chất ma túy trong thời gian dài, reo rắc tai họa cho cộng đồng và xã hội, nên cần xử lý nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, để phạt bị cáo 09 năm tù là thỏa đáng. Tuy nhiên, bị cáo là lao động chính, phải trực tiếp nuôi hai người con, chồng bị cáo là Trần Kim Q bị bệnh ung thư gan và chết vào năm 2014, nên hoàn cảnh gia đình thực sự khó khăn. Bên cạnh đó, bị cáo có cha mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; có bà ngoại Nguyễn Thị T là bà mẹ Việt Nam anh hùng; mặt khác tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt là có cơ sở chấp nhận.

[3] Bị cáo Nguyễn Thị T U kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T U phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị T U – Sửa bản án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T U - 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2017;

Bị cáo Nguyễn Thị T U không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan THAHS A;
- Chi cục THADS A;
- CQCSĐT A;
- VKSND A;
- TAND A;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Nguyên Tùng